

## Dräger X-am® 3500 Thiết Bị Phát Hiện Nhiều Loại Khí

Thiết bị phát hiện khí Dräger X-am 3500 được thiết kế riêng cho mục đích đo khoảng trống. Thiết bị phát hiện khí từ 1 đến 4 loại khí và hơi dễ cháy cũng như các chất O<sub>2</sub>, CO, H<sub>2</sub>S, NO<sub>2</sub> và SO<sub>2</sub>. Thiết kế phát tín hiệu mới cải tiến và hàng loạt các phụ kiện đảm bảo độ an toàn cao nhất và dễ dàng vận chuyển.

Chuyển đổi dễ dàng giữa chế độ bơm và khuếch tán

Khe dành cho cảm biến DrägerSensors để đo đến 4 loại khí

Hiệu suất đo được chứng nhận bởi tổ chức chứng nhận bên ngoài (châu Âu): Các loại khí và hơi dễ cháy: methane, propane, n-nonane, ô-xy cũng như một số loại khí độc hại



Đèn D-light màu xanh (tùy chọn) chỉ báo: đã được kiểm tra và sẵn sàng để sử dụng

Màn hình hiển thị màu để đọc với chức năng thu phóng

Sạc cảm ứng

## Lợi ích

### Được thiết kế riêng để sử dụng với bơm, được tối ưu hóa để cho mục đích đo khoảng trống

Dräger X-am 3500 được trang bị bơm rất khỏe. Có thể kết nối thiết bị với ống mềm dài đến 45 m. Có đầu chuyển bơm để dễ dàng chuyển đổi giữa chế độ khuếch tán và bơm vào bất kỳ lúc nào. Điều đó có nghĩa là bơm chỉ hoạt động khi người sử dụng cần. Như vậy sẽ tiết kiệm được năng lượng, giảm độ mài mòn và từ đó tăng tuổi thọ cho bơm.

Hiệu suất của các cảm biến được lựa chọn đã được tổ chức chứng nhận bên ngoài xác nhận trong phạm vi chứng nhận hiệu suất đo (EN 60079-29-1), đối với các loại khí và hơi dễ cháy như khí methane, propane và n-nonane, cùng với các loại khí và hơi dễ cháy khác.

Rất bền và dễ sử dụng, người sử dụng có thể sử dụng 3 phím chức năng của thiết bị đo khí Dräger X-am 3500 bằng một tay. Màn hình màu để đọc hiển thị rõ ràng tất các thông tin mà người sử dụng cần. Nhờ kết cấu nhỏ gọn và chắc chắn, thiết bị có thể chịu được cả những điều kiện khắc nghiệt nhất.

### Thiết kế tín hiệu rõ ràng

Hệ thống tín hiệu của máy Dräger X-am 3500 dựa trên mã màu rõ ràng tuân theo quy định của tiêu chuẩn EN 60079-29-1, EN 45544-1 và EN 50104:

- Đèn đỏ = cảnh báo về khí
- Đèn vàng = cảnh báo liên quan đến thiết bị, ví dụ như pin yếu
- Đèn xanh = thiết bị sẵn sàng để sử dụng

Đèn D-light phát màu xanh cho phép người dùng được thông báo từ xa rằng thiết bị đã được kiểm tra một cách phù hợp và sẵn sàng để sử dụng.

Trong trường hợp có cảnh báo, thiết bị X-am 3500 cảnh báo cho người dùng bằng đèn LED màu, còi báo lớn (100 dB(A) ở khoảng cách 30 cm) và rung mà người dùng có thể cảm nhận rõ. Người dùng có thể tùy chọn 4 biểu tượng nguy hiểm được cài đặt trước cho màn hình, chỉ báo rõ các nguy cơ, ví dụ như tồn tại chất nổ hoặc khí độc. Nó cũng cho phép người sử dụng dễ dàng nhận biết loại nguy hiểm hoàn toàn dựa trên biểu tượng được hiển thị.

### Quản lý thiết bị hiệu quả về mặt kinh tế

Kiểm tra hiệu chuẩn và hiệu chỉnh được thực hiện một cách đơn giản và nhanh chóng bằng cách sử dụng thiết bị hiệu chỉnh Dräger X-dock. Thiết bị tiêu thụ rất ít khí thử nghiệm này giúp giữ chi phí vận hành ở mức tối thiểu.

Chức năng báo cáo và nhiều chức năng hữu ích khác đã khiến phần mềm X-dock Manager PC trở thành một phần bổ sung thông minh cho mọi công tác vận hành quản lý nhóm thiết bị. Để xác định các thiết bị trong nhóm, bạn có thể sử dụng các mã vạch đã thử và kiểm tra hoặc một bộ tiếp sóng RFID tích hợp.

## Lợi ích

### Sạc cảm ứng giúp bảo vệ chống mài mòn

Thiết bị X-am 3500 trang bị tính năng sạc cảm ứng. Tính năng này giúp cho việc vận hành dễ dàng hơn và tăng tuổi thọ cho thiết bị. Các vấn đề như ăn mòn và tiếp xúc trong đế sạc không còn nữa. Người dùng có thể sạc (ngoài khu vực có nguy cơ nổ) và đo ngay tức thì, ví dụ như khi sử dụng bên trong xe cộ hoặc trên máy móc. Đế sạc có thể kết nối với nhau, chiếm diện tích tối thiểu và tương thích với các đế sạc dòng sản phẩm Dräger X-am® hiện tại.

## Thông tin chi tiết



D-14324-2017

Đầu nối bơm



D-6555-2017

Vỏ cao su bảo vệ



D-27812-2017

Mô đun Dräger X-dock

## So sánh Dräger X-am 3500 với Dräger X-am 8000

Tính năng	Dräger X-am® 3500	Dräger X-am® 8000
Số lượng khí có thể đo được	1 đến 4 loại khí	1 đến 7 loại khí
Bơm tích hợp, kích hoạt với đầu nối bơm	Có	Có, tùy chọn
Sạc không dây cảm ứng	Có	Có
Cài đặt theo yêu cầu cụ thể của khách hàng khi đặt mua	Không	Có
Dây đeo vai đi kèm thiết bị	Không	Có
Cảm biến xúc tác DrägerSensor® CatEx 125 PR	Có	Có, có thể cấu hình
Cảm biến điện hóa (EC) DrägerSensors®: XXS O <sub>2</sub> , XXS CO LC, XXS H <sub>2</sub> S LC, XXS NO <sub>2</sub> , XXS SO <sub>2</sub>	Có	Có, có thể cấu hình
Cảm biến điện hóa (EC) DrägerSensors®: các cảm biến/khí đặc biệt khác	Không	Có, có thể cấu hình
Cảm biến hồng ngoại (IR ES) DrägerSensors® Dual IR Ex/CO <sub>2</sub> (HC), IR-Ex, IR-CO <sub>2</sub>	Không	Có, có thể cấu hình
Cảm biến IR Ex: Có thể cấu hình 2 loại khí/dải đo	Không	Có, có thể cấu hình
Bộ cảm biến phát hiện quang ion hóa (PID) DrägerSensors®: PID HC, PID LC ppb	Không	Có, có thể cấu hình
Dải đo tự động chuyển đổi sang cảm biến xúc tác, đo nồng độ khí: Khí mê tan	Không	Có, có thể cấu hình
Hỗ trợ: Không gian hẹp, Tìm kiếm rò rỉ, Chọn cảm biến, Benzene/Ống lọc trước	Không	Có, chỉ khi có lắp bơm
Cặp đôi độc hại: Xử lý tín hiệu CO và HCN	Không	Có
Bluetooth® <sup>1</sup>	Không	Tùy chọn

<sup>1</sup> Bluetooth® là nhãn hiệu đã đăng ký của Bluetooth SIG, Inc.

Dräger cung cấp hai thiết bị phát hiện nhiều loại khí khác nhau có bơm tích hợp: Thiết bị phát hiện khí Dräger X-am 8000 và Dräger X-am 3500. Những tính năng khác nhau giữa hai thiết bị này được tổng hợp trong bảng dưới đây

## Phụ kiện



D-65692-2017

### Bộ sạc cảm ứng

Để sạc thiết bị cảm ứng

## Phụ kiện

D-6546-2017



### Đế

Để đặt thiết bị đứng thẳng để kiểm soát khu vực. Đế có thể được sử dụng cùng hoặc không cùng với dây đeo vai.

D-6555-2017



### Vỏ cao su bảo vệ

Bảo vệ tránh hư hại hoặc mài mòn trong các môi trường khắc nghiệt. Người sử dụng có thể tự thay thế ống bọc bảo vệ một cách dễ dàng.

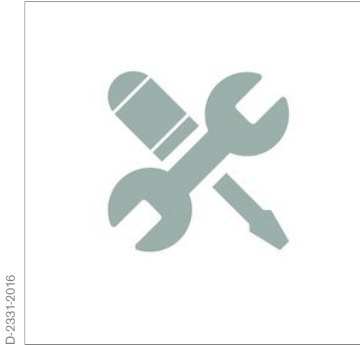
D-6547-2017



### Dây đeo vai có dán nhãn thông tin thiết bị

Có thể mang thiết bị một cách thoải mái với dây đeo vai. Nhãn dán đi kèm có thể đánh dấu riêng thông tin thiết bị ví như lắp đặt cảm biến.

## Dịch vụ sản phẩm



D-2331-2016

### Dịch vụ sản phẩm

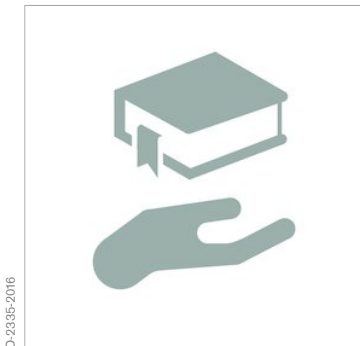
Phòng Dịch vụ sản phẩm của chúng tôi hỗ trợ khách hàng nhiều gói dịch vụ, ngay tại cửa hàng hoặc ở nhà máy của khách hàng. Chăm sóc, bảo dưỡng và bảo trì là các yếu tố quan trọng để đảm bảo an toàn. Thường xuyên bảo dưỡng và bảo trì là việc cần thiết để mang lại hiệu quả kinh tế cho người sử dụng. Kiểm tra dự phòng, sử dụng các quy trình bảo dưỡng và phụ tùng thay thế chính hãng sẽ giúp bạn sử dụng thiết bị lâu dài hơn.



D-2330-2016

### Dịch vụ cho thuê

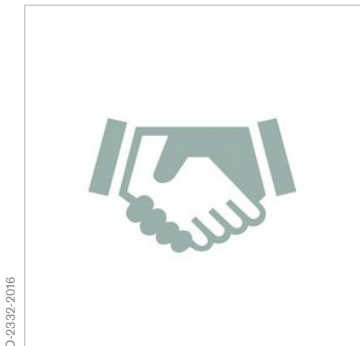
Từ việc kết nối tình trạng thiếu hụt thiết bị tạm thời với việc mua sắm thiết bị đặc biệt cho các ứng dụng có yêu cầu cụ thể: Nếu bạn chỉ cần đáp ứng một nhu cầu cao tạm thời, thì Dịch vụ cho thuê của Dräger với hơn 65.000 thiết bị cho thuê là một lựa chọn kinh tế thay thế cho việc mua sắm. Nhanh chóng, đơn giản và có nhiều dịch vụ bổ sung có sẵn theo yêu cầu.



D-2335-2016

### Đào tạo

Học viện Dräger đã truyền đạt kiến thức tốt và mang tính thực tiễn trong hơn 40 năm qua. Với hơn 110 giảng viên và hơn 600 chủ đề, mỗi năm chúng tôi thực hiện hơn 2.400 buổi đào tạo. Chúng tôi trang bị cho nhân viên kiến thức cần thiết cho các tình huống thực tế và đảm bảo họ có thể ghi nhớ và áp dụng vào công việc hàng ngày, nhất là tình huống khó khăn. Chúng tôi cũng thiết kế chương trình đào tạo theo nhu cầu của khách hàng.



D-2332-2016

### Các dịch vụ an toàn tại nơi sử dụng

Cửa hàng cho thuê, dịch vụ nhân sự và quản lý an toàn toàn diện: Các dịch vụ an toàn tại nơi sử dụng cung cấp cho bạn sự hỗ trợ cho tất cả các dự án có những yêu cầu cao về an toàn, và tất nhiên là cả trong các hoạt động hàng ngày của bạn.

## Dữ liệu kỹ thuật

Kích thước (cao x rộng x dài)	179 x 77 x 42 mm	
Trọng lượng	Khoảng 495 g, tùy thuộc và thông số của cảm biến, không kèm theo dây đeo, không lắp bơm Khoảng 550 g, tùy thuộc và thông số của cảm biến, không kèm theo dây đeo, có lắp bơm	
Vỏ	Vỏ hai ngăn rất bền	
Màn hình hiển thị	Màn hình hiển thị màu có độ tương phản cao	
Nhiệt độ	Từ -20 °C đến +50 °C	
Áp suất	700 hPa đến 1.300 hPa (chức năng đo) 800 hPa đến 1.100 hPa (sử dụng trong các khu vực nguy hiểm cháy nổ)	
Độ ẩm tương đối	10 đến 90 % (ngắn hạn đến 95 %) r.h.	
Báo động	Hiển thị	3 đèn LED "đỏ" (cảnh báo về khí), 3 đèn LED "vàng" (cảnh báo về thiết bị)
	Âm thanh	Đa âm, thông thường 100 dB(A) ở cách 30 cm
	Rung	
Cấp bảo vệ	IP68	
Điện nguồn	Pin Lithium-ion, có thể sạc lại, sạc cảm ứng	
Thời gian vận hành (Khuếch tán)	Với CatEx và 3 cảm biến EC	Thông thường là 24 giờ
	Với 3 cảm biến EC	Thông thường là 120 giờ
Thời gian sạc	Thông thường là 4 giờ sau khi sử dụng cho một ca làm việc tối đa đến 10 giờ	
Thời gian khởi động	Thông thường <60 giây đối với cảm biến tiêu chuẩn	
Lưu trữ dữ liệu	24 MB, ví dụ ở mức 10 phút mỗi giờ tiếp xúc với khí, với các giá trị đo thay đổi theo từng giây ở trên cả 4 kênh: Khoảng 600 giờ	
Vận hành bơm	Chiều dài ống mềm tối đa là 45 mét	
Chứng nhận	Ký hiệu Chống nổ:	
	ATEX/IECEX	I M1, II 1G Ex da ia I Ma, Ex da ia IIC T4 Ga
	EAC	PO Ex da ia I Ma X 0Ex da ia IIC T4 Ga X
	cCSAus	Loại I, Khu vực 0, AEx da ia IIC T4 Ga Loại II, Phân khu 1, Nhóm E, F, G C22.2 No. 152, ANSI-ISA 12.13.01:2000
	ANZEx	Ex da ia I Ma, Ex da ia IIC T4 Ga
	Hiệu suất đo:	Chống nổ theo ATEX: EN 60079-29-1 (CatEx 125 PR, CatEx 125 PR Gas) CatEx 125 PR: methane, propane, nonane, v.v. Những nội dung dưới đây áp dụng cho CatEx 125 PR và khí được chấp thuận sử dụng "n-nonane": Chỉ kết hợp với đầu nối bơm "Nonan", mã số linh kiện: 3720225 Thiếu ô-xy/thừa ô-xy: EN 50104 (XXS O <sub>2</sub> ) Khí độc hại: EN 45544-1, EN 45544-2, EN 45544-3 (XXS H <sub>2</sub> S LC, XXS CO LC) Phần mềm: EN 50271
	Chỉ dẫn	2014/34/EU (ATEX) 2014/30/EU (EMV) 2011/65/EU (RoHS)

## Dữ liệu kỹ thuật

		2014/90/EU (MED)
	Chứng nhận Hàng hải	DNV GL
Bảo hành của nhà sản xuất	3 năm đối với thiết bị	
	1 năm đối với nguồn điện	
	Cảm biến: xem Sổ tay Cảm biến DrägerSensor và Dụng cụ cầm tay	

## Thông tin đặt hàng

### Thiết bị phát hiện khí Dräger X-am 3500

bao gồm: thiết bị kèm theo điện nguồn (pin Lithium-ion), bơm tích hợp, đầu nối bơm, bộ ghi dữ liệu, chứng nhận của nhà sản xuất, chứng nhận hiệu chuẩn. Ex = CatEx 125 PR, Khí hiệu chuẩn = Khí mê tan.

Hướng dẫn sử dụng có sẵn bằng các thứ tiếng sau: Tiếng Đức, Anh, Pháp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Ý, Hà Lan, Nga, Trung, Nhật

Thiết bị phát hiện khí Dräger X-am 3500	Mã đặt hàng
Dräger X-am 3500 Ex, O <sub>2</sub> <sup>1</sup> (không kèm theo thiết bị sạc)	83 28 412
Dräger X-am 3500 Ex, O <sub>2</sub> , H <sub>2</sub> S LC <sup>1</sup> (không kèm theo thiết bị sạc)	83 28 414
Dräger X-am 3500 Ex, O <sub>2</sub> , CO LC <sup>1</sup> (không kèm theo thiết bị sạc)	83 28 416
Dräger X-am 3500 Ex, O <sub>2</sub> , CO LC, H <sub>2</sub> S LC <sup>1</sup> (không kèm theo thiết bị sạc)	83 28 418
Dräger X-am 3500 Ex, O <sub>2</sub> , CO LC, H <sub>2</sub> S LC <sup>1</sup> Set (kèm theo thiết bị sạc)	83 28 419
Dräger X-am 3500 Ex, O <sub>2</sub> , CO LC <sup>1</sup> , NO <sub>2</sub> (không kèm theo thiết bị sạc)	83 28 422
Dräger X-am 3500 Ex, O <sub>2</sub> , H <sub>2</sub> S LC <sup>1</sup> , SO <sub>2</sub> (không kèm theo thiết bị sạc)	83 28 424
Hướng dẫn sử dụng theo yêu cầu, cũng có sẵn bằng các thứ tiếng sau (vui lòng nêu rõ khi đặt hàng): Tiếng Đan Mạch, Phần Lan, Na Uy, Thụy Điển, Ba Lan, Croatia, Slovenia, Slovak, Czech, Bungari, Rumani, Hungari, Hy Lạp, Thổ Nhĩ Kỳ, Hàn Quốc	90 33 668
Hướng dẫn sử dụng theo yêu cầu, cũng có sẵn bằng các thứ tiếng sau: LT, LV, ET	Có sẵn để tải xuống từ trang web về sản phẩm.
Sổ tay kỹ thuật có sẵn bằng các thứ tiếng sau: Tiếng Đức, Anh, Pháp, Tây Ban Nha, Nga	Có sẵn để tải xuống từ trang web về sản phẩm.

Cảm biến	Dải đo	Độ phân giải	Mã đặt hàng
CatEx 125 PR <sup>1</sup>	0–100 % UEG	1 % UEG	68 12 950
Cảm biến DrägerSensor XXS O <sub>2</sub> <sup>1</sup>	0–25 vol %	0,1 vol %	68 10 881
Cảm biến DrägerSensor XXS CO LC <sup>1</sup>	0–2.000 ppm	1 ppm	68 13 210
Cảm biến DrägerSensor XXS H <sub>2</sub> S LC <sup>1</sup>	0–100 ppm	0,1 ppm	68 11 525
Cảm biến DrägerSensor XXS NO <sub>2</sub>	0–50 ppm	0,1 ppm	68 10 884
Cảm biến DrägerSensor XXS SO <sub>2</sub>	0–100 ppm	0,1 ppm	68 10 885

<sup>1</sup> Các loại cảm biến này được bảo hành 3 năm. Các quyền pháp lý phát sinh do các khiếm khuyết không bị ảnh hưởng.

## Thông tin đặt hàng

### Bộ nguồn điện

Nguồn điện (bao gồm lớp vỏ sau)	đi kèm thiết bị	83 26 817
Các phụ kiện sạc		
Sạc không dây cảm ứng để sạc cho 1 thiết bị		83 25 825
Đầu chuyển phích cắm điện		83 25 736
Phích cắm điện để sạc cho 1 thiết bị		83 16 997
Phích cắm điện 100-240 VAC; 1,33 A, để sạc đến 5 thiết bị	cán đầu chuyển (83 25 736)	83 21 849
Phích cắm điện 100-240 VAC; 6,25 A, để sạc đến 20 thiết bị	đầu tiếp hợp (83 25 736)	83 21 850
Cáp nối sạc ô tô 12/24 V để sạc cho 1 thiết bị		45 30 057
Cáp nối sạc ô tô 12/24 V DC để sạc tối đa 5 thiết bị	đầu tiếp hợp (83 25 736)	83 21 855
Đế gắn trên xe	yêu cầu bộ chuyển đổi cảm nguồn (83 25 736) và cáp kết nối ô tô 12/24 V DC (83 21 855)	83 27 636
Bộ sạc trên xe	có nguồn điện (83 21 855), đầu chuyển (83 25 736), bộ công cụ gắn trên xe (83 27 636) – không có bộ nguồn cảm ứng	83 28 283

### Phụ kiện bơm

Bộ lọc bụi và nước ở đầu vào bơm	(đi kèm theo thiết bị nếu có chọn mua bơm kèm theo)	83 19 364
Bộ lọc bụi và nước ở đầu vào bơm (bộ 20 chiếc)		37 05 997
Đầu nối bơm	(đi kèm theo thiết bị nếu có chọn mua bơm kèm theo)	83 26 820
Đầu nối bơm "Nonane"	Cần thiết nếu chứng nhận hiệu suất đo theo tiêu chuẩn EN 60079-29-1 được yêu cầu đối với CatEx dành cho khí đo "Nonane".	37 20 225

### Đầu dò và ống mềm

Đầu dò kiểu ống lồng 100	Bao gồm đầu nối có bộ lọc trong đơn hàng số 83 19 364 (Lọc bụi/nước).	83 16 530
Đầu dò kiểu ống lồng 150 bằng thép không gỉ	Bao gồm đầu nối có bộ lọc trong đơn hàng số 83 19 364 (Lọc bụi/nước).	83 16 533
Đầu dò GP600 (bằng nhựa), có đầu nối	bao gồm đầu nối bộ lọc có mã 83 19 364 (lọc bụi/nước)	83 28 667
Ống mềm FKM dài 5 mét, đường kính 3,2mm, có đầu nối		83 25 705
Ống mềm FKM dài 10 mét, đường kính 3,2mm, có đầu nối		83 25 706
Ống mềm FKM dài 20 mét, đường kính 3,2mm, có đầu nối		83 25 707
Ống mềm FKM dài 45 mét, đường kính 3,2mm, có đầu nối		83 28 212
Đầu dò dạng phao EPP, kèm theo ống mềm dài 3 mét, đường kính 3,2mm		83 25 831
Đầu dò dạng phao EPP, kèm theo ống mềm dài 10 mét, đường kính 3,2mm		83 25 832

## Thông tin đặt hàng

Đầu dò dạng phao (trong suốt), có đầu nối		83 27 654
Dräger có cung cấp các loại đầu dò, ống mềm và phụ kiện bổ sung. Vui lòng liên hệ với chúng tôi.		
<b>Phụ kiện hiệu chuẩn</b>		
Đầu nối với bộ hiệu chuẩn Dräger X-am 3500/8000	thay thế bởi 37 20 224	83 26 821
Đầu nối với bộ hiệu chuẩn 2.0 dành cho Dräger X-am® 3500/8000		37 20 224
Dräger X-dock Module Dräger X-am 8000	(cũng có thể sử dụng với X-am® 3500)	83 21 893
Dräger X-dock® Module Dräger X-am 8000+ sạc	(cũng có thể sử dụng với X-am 3500)	83 21 894
Dräger X-dock® 5300 (Dräger X-am 8000) kèm theo Master	(cũng có thể sử dụng với X-am 3500)	83 21 882
Các phiên bản và phụ kiện khác dành cho trạm kiểm tra thiết bị tự động Dräger X-dock®		Vui lòng liên hệ với Dräger
Bộ kiểm tra Nonane		83 25 861
Khí thử nghiệm		Vui lòng liên hệ với Dräger.
<b>Các phụ kiện để đo chính xác và cài đặt các giá trị</b>		
Dräger CC-Vision		Freeware ( <a href="http://www.draeger.com/software">www.draeger.com/software</a> )
Khóa cấp phép Dräger GasVision		83 25 646
USB Dira Dongle/Giao diện hồng ngoại (IR)		83 17 409
Đầu giữ USB Dira Dongle		83 25 859
<b>Phụ kiện khác</b>		
Vỏ cao su bảo vệ có thể tháo rời		83 25 858
Vỏ da đựng thiết bị		83 27 664
Vỏ đựng khi vận chuyển (rỗng)		83 27 661
Miếng bảo vệ màn hình (bộ gồm 3 miếng)		83 26 828
Dây đeo vai (hoàn chỉnh)	(cần vòng kẹp cho dây đeo vai – 83 26 819)	83 26 823
Dây rút	(Cần đầu nối cho dây đeo vai)	83 23 032
Khuyên giữ nhãn (trên dây đeo)		83 26 824
Nhãn dính để thông tin cá nhân, dán trên khuyên giữ nhãn, màu bạc (bộ 5 chiếc)		83 27 645
Nhãn dán, màu xanh dương (bộ 5 chiếc)		83 27 646
Nhãn dán, màu đỏ (bộ 5 chiếc)		83 27 647
Nhãn dán, màu xanh lá cây (bộ 5 chiếc)		83 27 648
Nhãn dán, màu vàng (bộ 5 chiếc)		83 27 649
Đế để giữ thiết bị đứng thẳng, ví dụ để kiểm soát khu vực	(Cần đầu nối cho dây đeo vai)	83 25 874
Bộ đọc phát đáp để đọc bộ phát đáp RFID tích hợp (tùy chọn)		65 59 283

Lưu ý

## Lưu ý

Không phải mọi sản phẩm, tính năng hoặc dịch vụ đều được bán và cung cấp ở tất cả các quốc gia. Các thương hiệu đã đề cập chỉ được đăng ký tại một số quốc gia nhất định và không nhất thiết phải là tại quốc gia mà tài liệu này được công bố. Hãy truy cập [www.draeger.com/trademarks](http://www.draeger.com/trademarks) để xem trạng thái hiện tại.

**TRỤ SỞ**  
Drägerwerk AG & Co. KGaA  
Moislinger Allee 53–55  
23558 Lübeck, Germany  
[www.draeger.com](http://www.draeger.com)

**VIỆT NAM**  
Công ty TNHH Draeger Việt Nam  
41 – 43 Nguyễn Cơ Thạch,  
Phường An Lợi Đông, Tp. Thủ Đức,  
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam.  
Điện thoại: +84 28 6258 3687  
Fax: +84 28 6258 3686  
[contact.vn@draeger.com](mailto:contact.vn@draeger.com)

Văn phòng Hà Nội  
Lầu 4, phòng 4.88, Tòa nhà HITC,  
239 Xuân Thủy, Quận Cầu Giấy,  
Hà Nội  
Điện thoại +84 24 37955 615  
Fax +84 24 37955 614  
[contact.vn@draeger.com](mailto:contact.vn@draeger.com)

Xác định vị trí Đại diện Bán  
hàng khu vực của bạn tại:  
[www.draeger.com/contact](http://www.draeger.com/contact)

